

Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: **TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng H**, sinh năm 1971

Nơi cư trú: **TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Đơn vị công tác: **Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đ**, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** **Chị Lê Thị Thanh T** và anh **Nguyễn Hồng H**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: **Chị Lê Thị Thanh T** và anh **Nguyễn Hồng H**

nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự thỏa thuận, chị **Lê Thị Thanh T** sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là **Nguyễn Hoàng N**, sinh ngày 16/4/2010 cho tới khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh **Nguyễn Hồng H** vì chị **Lê Thị Thanh T** chưa có yêu cầu.

Anh **Nguyễn Hồng H** có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Hai bên đương sự xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị **Lê Thị Thanh T** tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả lại cho chị **Lê Thị Thanh T** số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007139 ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn H, huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Huy Bắc**